

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/DS-ST

Ngày: 22-11-2019

V/v “yêu cầu bồi thường thiệt do sức
khỏe bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Nguyễn Minh Trọn

Bà Phạm Hồng Ân

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 92/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2019 về việc “yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 232/2019/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Kim A, sinh năm 1960 (có mặt).

Ông Trần Văn C, sinh năm 1957 (có mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc N (Nguyễn Văn N), sinh năm 1975 (có mặt).

Cùng cư trú tại: Ấp Đường C, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 10 tháng 5 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Lê Kim A và ông Trần Văn C trình bày: Vào khoảng 18 giờ ngày 21 tháng 8 năm 2018 bà A và ông C đang ở nhà thì ông Nguyễn Quốc N đến nhà bà A và ông C cố ý gây thương tích cho ông C và đập phá tài sản của bà A và ông C. Bà A và ông C yêu cầu ông N bồi thường các khoản chi phí thiệt hại như sau:

+ Tiền xe ôm ông C ra trạm y tế xã khâu vết thương: 100.000 đồng.

+ Tiền xe ôm ông C đi Bệnh viện Cái Nước 2 lượt: 200.000 đồng.
+ Tiền đồ bao ông C xuất viện từ Bệnh viện Cái Nước 1 lượt: 400.000 đồng.
+ Tiền ăn uống của hai người (ông C và người nuôi bệnh) 7 ngày: 1.050.000 đồng.

+ Tiền mướn người nuôi bệnh 7 ngày: 1.400.000 đồng.
+ Tiền thuốc ông C nằm bệnh viện Cái Nước: 1.476.000 đồng.
+ Tiền ngày công lao động của ông C 15 ngày: 3.000.000 đồng.
+ Tiền xe ôm bà A ra trạm y tế xã chích thuốc 4 lần: 160.000 đồng.
+ Tiền thuốc bà A ra trạm y tế xã trích thuốc 7 lần: 513.000 đồng.

Trong khi ông N đến nhà bà và ông C còn đập gãy một cái bàn và một cái mắt kính trị giá:

+ Tiền sửa cái bàn bị gãy: 1.000.000 đồng.
+ Tiền cái mắt kính: 700.000 đồng.

Tại phiên tòa ông C yêu cầu tiền tàu xe 510.000 đồng, tiền ăn 1.050.000 đồng, tiền người nuôi bệnh 1.400.000 đồng, tiền mất thu nhập 3.000.000 đồng, tiền kính 50.000 đồng, tiền thuốc 1.476.000 đồng. Bà A yêu cầu bồi thường tiền thuốc 513.000 đồng và tiền tàu xe 160.000 đồng. Ông C và bà A không yêu cầu bồi thường cái bàn bị hư.

- Tại biên bản hòa giải ngày 23 tháng 7 năm 2019 và tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Văn N trình bày: Ông thừa nhận có đánh ông C và đồng ý bồi thường cho ông C các khoản chi phí như sau:

+ Tiền tàu, xe tổng cộng 510.000 đồng;
+ Tiền ăn của người bệnh và người nuôi bệnh 7 ngày 700.000 đồng.
+ Tiền chi phí điều trị 1.476.000 đồng và tiền kính 50.000 đồng.

Ông N cho rằng không có đánh bà A và không có đập cái bàn của gia đình bà A nên ông không đồng ý bồi thường chi phí điều trị cho bà A và không đồng ý bồi thường cái bàn cho bà A.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự 2015, ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường của ông C và ông N, chấp nhận một phần yêu cầu ông Trần Văn C và bà Lê Thị A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Trần Văn C và bà Lê Kim A khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Quốc N bồi thường thiệt hại do ông C, bà A bị ông N đánh. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*” nên theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bà A yêu cầu bồi thường tiền thuốc 513.000 đồng và tiền xe 160.000 đồng. Ông N không đồng ý bồi thường cho bà A vì cho rằng không có đánh bà A. Xét thấy giữa ông N, bà A và ông C xảy ra xô xát thì ông N đã làm cho bà A té phải đi điều trị nên thiệt hại của bà A ông N phải có trách nhiệm bồi thường. Tuy nhiên, sự việc xảy ra đánh nhau thì bà A cũng có lỗi là đã đánh ông N nên cả bà A và ông N đều bị công an xã Phú Tân, huyện Phú Tân xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau và trong quá trình điều trị theo đơn thuốc của bà A xác định điều trị có bệnh cao huyết áp, viêm phế quản nên bà A phải chịu 50% thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của bà A buộc ông N có nghĩa vụ trả cho bà A 336.500 đồng.

[3] Đối với yêu cầu của ông C: Thương tích của ông C là do ông N gây ra nên ông C yêu cầu ông N bồi thường thiệt hại là có cơ sở. Ông C yêu cầu ông N bồi thường tiền thuốc 1.476.000 đồng, tiền tàu xe 510.000 đồng, tiền kính 50.000 đồng ông N đồng ý bồi thường nên ghi nhận. Đối với tiền ăn người bệnh và người nuôi bệnh ông C yêu cầu bồi thường 1.050.000 đồng là phù hợp với thực tế nên được chấp nhận; đối với tiền mất thu nhận người nuôi bệnh 7 ngày một ngày 200.000 đồng theo lao động phổ thông là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ông C yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập 3.000.000 đồng, nhưng ông C không chứng minh được thu nhập và ông C đã hết tuổi lao động nên không có cơ sở chấp nhận. Như vậy ông N có nghĩa vụ phải bồi thường cho ông C tổng số tiền 4.486.000 đồng.

[4] Đối với yêu cầu bồi thường cái bàn tại phiên tòa ông C, bà A không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị như nêu trên là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm ông C, bà A không phải chịu; án phí dân sự sơ thẩm ông N phải nộp 300.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Áp dụng các Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Kim A. Buộc ông Nguyễn Quốc N (Nguyễn Văn N) bồi thường cho bà Lê Kim A số tiền 336.500 đồng (ba trăm ba mươi sáu ngàn năm trăm đồng).

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn C. Buộc ông Nguyễn Quốc N (Nguyễn Văn N) bồi thường cho ông Trần Văn C số tiền 4.486.000 đồng (bốn triệu bốn trăm tám mươi sáu ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Buộc ông Nguyễn Quốc N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (1b);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (1b);
- Các đương sự (1b);
- Lưu hồ sơ, văn thư (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều